

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~16~~ /2021/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày ~~20~~ tháng 5 năm 2021

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý,  
khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi  
ban hành kèm theo Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND  
ngày 29 tháng 7 năm 2019 của UBND tỉnh**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;*

*Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;*

*Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 974/TTr-SNNPTNT-TL ngày 14 tháng 4 năm 2021 và ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 55/BC-STP ngày 09 tháng 4 năm 2021.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2019 của

UBND tỉnh như sau:

1. Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 6 như sau:

“b) Ngoài hệ thống thủy lợi Thạch Nham:

Công trình đầu mối là đập, hồ chứa nước vừa và lớn hoặc hồ chứa nước phục vụ tưới liên xã, liên huyện; trừ hồ chứa nước Thới Lới, huyện Lý Sơn.

Công trình đầu mối là trạm bơm có năng lực tưới, tiêu từ 200 ha trở lên hoặc phục vụ tưới, tiêu liên xã, liên huyện.

Công trình đầu mối là công phục vụ tưới, tiêu, ngăn mặn cho diện tích từ 200 ha trở lên hoặc phục vụ tưới, tiêu, ngăn mặn liên xã, liên huyện.

Kênh mương (kể cả công trình trên kênh) của hồ chứa, đập dâng, trạm bơm phục vụ tưới, tiêu liên xã, liên huyện.”

2. Sửa đổi điểm b, điểm c khoản 2 Điều 6 như sau:

“b) Ngoài hệ thống thủy lợi Thạch Nham:

Công trình đầu mối là đập, hồ chứa nước nhỏ, phục vụ tưới trong phạm vi một xã, phường, thị trấn và hồ chứa nước Thới Lới, huyện Lý Sơn.

Công trình đầu mối là trạm bơm có năng lực tưới, tiêu nhỏ hơn 200 ha, phục vụ tưới trong phạm vi một xã, phường, thị trấn.

Công trình đầu mối là công phục vụ tưới, tiêu, ngăn mặn cho diện tích nhỏ hơn 200 ha, phục vụ tưới, tiêu, ngăn mặn trong phạm vi một xã, phường, thị trấn.

Kênh mương (kể cả công trình trên kênh) của hồ chứa, đập dâng, trạm bơm phục vụ tưới trong phạm vi một xã, phường, thị trấn.

c) Các công trình tiêu, tiêu kết hợp tưới, công trình ngăn mặn ngoài phạm vi quản lý, khai thác của Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi quy định tại khoản 1 Điều này nằm ở xã, phường, thị trấn nào thì tổ chức thủy lợi cơ sở và các tổ chức có đủ năng lực theo quy định thuộc địa bàn xã, phường, thị trấn đó có trách nhiệm khai thác.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 1 Điều 11 như sau:

“e) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước vừa trên địa bàn tỉnh và đập, hồ chứa nước nhỏ liên quan đến 02 huyện trở lên trên địa bàn tỉnh. Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước lớn trên địa bàn tỉnh.”

## **Điều 2.** Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2021.

2. Các nội dung khác tại Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2019 của UBND tỉnh Quy định phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi không sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tư pháp; Giám đốc Công an tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Vụ pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Tổng cục Thủy lợi;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các Đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- VPUB: PCVP, các Phòng n/cứu;
- Lưu: VT, NN-TN(tnh224).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đặng Văn Minh**